

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 9 tháng 9 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thái Thị Thanh Thúy
2. Bà Vũ Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 9 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51 /2022/QĐXXST-HS ngày 29/8/2022 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Võ Quang T - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 5 năm 1970 tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã Đ1, thị xã T, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Quang s, (đã chết); Con bà Phạm Thị S, (đã chết); Có vợ Trần Thị O, sinh năm 1968 và có 02 con; lớn nhất, sinh năm 1995 (đã chết), nhỏ nhất, sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/11/2006 bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 74/2006/HSST , chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2007.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/6/2022 đến nay “có mặt”.

2.Họ và tên: Lê Văn Ph - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1974 tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nguyên quán: xã T, huyện Th, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 1, xã N, huyện Ng, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Kh, sinh năm 1943; Con bà Phan Thị T, sinh năm 1947 ; Có vợ Trương Thị Â, sinh năm 1975 và có 02 con; lớn nhất, sinh năm 1996, nhỏ nhất, sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/5/2019 bị TAND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 29/2019/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/5/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 9/6/2022 đến nay “có mặt”.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Võ Thị Anh T, sinh năm 1998

Trú tại: Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An. “có mặt”

Người chứng kiến: Ông Hồ Đình Q - Sinh năm 1965.

Trú tại: Xóm H, xã Ng, thị xã T, tỉnh Nghệ An “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 09 tháng 6 năm 2022, Võ Quang T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu xám, biển kiểm soát 37A-964.02 của chị Võ Anh Th (là con gái của Võ Quang T) đến nhà Lê Văn Ph rủ Ph đi mua ma túy để sử dụng chung thì Phương đồng ý. Tâm là người điều khiển xe ô tô còn Phương ngồi ở ghế phụ cùng đi lên khu vực nhà máy đường thuộc huyện Quỳnh Hợp để tìm mua ma túy, tại đây cả hai thấy có một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ ở đâu) đi qua đường nên T dừng xe ô tô lại, Ph xuống xe đi đến gặp người đàn ông này đặt vấn đề mua 02 gói ma túy thì được người này đồng ý bán ma túy cho Ph. Sau đó cả Ph và người đàn ông này cùng lên xe ô tô, Ph ngồi ở ghế phụ phía trước còn người đàn ông này ngồi ở phía sau. Do biết người ngồi trong xe ô tô có ma túy đem bán nên Ph nói với T lấy tiền mua ma túy, T lấy số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) trong túi của mình ra đưa cho người đàn ông ngồi ghế phía sau trong xe ô tô, sau khi nhận được tiền người này đưa cho T 02 gói ma túy, trong đó một gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine và một gói giấy màu vàng bên trong chứa cục chất bột màu hồng là ma túy Methamphetamine rồi người này xuống xe. Sau khi mua được ma túy, T cất dấu số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải của mình đang mặc rồi cùng thống nhất với Ph về thị xã Thái Hòa để tìm nơi sử dụng. Đến 10 giờ 35 phút cùng ngày, khi T và Ph điều khiển xe ô tô đi theo đường quốc lộ 48 đến khu vực xóm Hưng Lập, xã Nghĩa Tiến, thị xã Thái Hòa thì bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa dừng phương tiện kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của T có 02 gói ma túy có đặc điểm như trên, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng đưa về trụ sở Công an điều tra, làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại hồi 14 giờ 10 phút ngày 09/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa đã xác định: Số vật chứng thu giữ của Võ Quang T và Lê Văn Ph là 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng 0,24g (không phẩy

hai mươi tư gam) và 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa cục chất bột màu hồng có khối lượng 0,21gam (không phải hai mươi một gam).

Tại bản kết luận giám định số 841/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 14/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Võ Quang T và Lê Văn Ph gửi đến giám định là ma túy (Heroin) có khối lượng là 0,24g (không phải hai mươi tư gam). Mẫu cục chất bột màu hồng (ký hiệu M2) thu giữ của Võ Quang T và Lê Văn Ph gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 0,21g (không phải hai mươi một gam).

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà đã truy tố Võ Quang T và Lê Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 - BLHS .

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và qua luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Võ Quang T, Lê Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 - BLHS:

xử phạt bị cáo Võ Quang T từ 13 (mười ba) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

xử phạt bị cáo Lê Văn Ph từ 12 (mười hai) đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư kích thước 10 x 18 cm đã được niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng; 01(một) gói giấy màu trắng và 0,09g (không phải, không chín gam) ma túy là Heroin được bỏ trong túi nilông trong suốt, kích thước (3x6)cm được ký hiệu là B1 và 0,13 gam ma túy là Methamphetamine, được bỏ trong túi nilông trong suốt, kích thước (3x6)cm được ký hiệu là B2 thu giữ của Võ Quang T, Lê Văn Ph và phong bì niêm phong. (vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,15g (không phải mười lăm gam) Heroin và 0,08gam (không phải không tám gam) Methamphetamine và sử dụng hết trong quá trình giám định).

- Vật chứng khác là 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu xám, biển kiểm soát 37A-964.02 thu giữ của Võ Quang T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nêu trên mang tên Võ Quang T, nhưng trước đó T đã làm hợp đồng cho tặng chị Võ Thị Anh Th (là con gái của T), việc T sử dụng phương tiện xe ô tô trên để đi mua ma túy thì chị Th không biết. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Anh Th theo đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người chứng kiến không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người chứng kiến Ông Hồ Đình Q vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của ông Q, nên việc vắng mặt người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 293 Bộ Luật TTHS Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 35 phút ngày 9 tháng 6 năm 2022 tại xóm Hưng Lập, xã Nghĩa Tiên, thị xã Thái Hòa, Nghệ An. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được: Vào sáng ngày 09/6/2022, Võ Quang T cùng với Lê Văn Ph rủ nhau đi lên khu vực nhà máy đường thuộc huyện Quỳnh Hợp mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,45g (không phải bốn mươi lăm gam), trong đó 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,24g (không phải hai mươi tư gam) và 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,21g (không phải hai mươi một gam) với giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Đến 10 giờ 35 phút cùng ngày, khi T và Ph đưa số ma túy trên đi đến khu vực xóm Hưng lập, xã Nghĩa Tiên, thị xã Thái Hòa thì bị tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa phát hiện bắt quả tang. Số ma túy mà T và Ph mua tàng trữ là để sử dụng không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của các bị cáo Võ Quang T và Lê Văn Ph đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Thái Hoà truy tố là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Bị cáo T là người chủ động điều khiển xe ô tô rủ Lê Văn Ph đi mua ma túy để sử dụng, đưa cho bị cáo Ph số tiền 700.000VNĐ (bảy trăm nghìn đồng) để mua ma túy và trực tiếp cất dấu ma túy trong người nên phải chịu trách nhiệm hình sự ở vai trò cao hơn Ph. Lê Văn Ph đã đi tìm địa điểm, người bán ma túy và đặt vấn đề mua ma túy, cùng ý chí Tâm đi mua ma túy để cùng sử dụng, nên Ph phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm sau T.

[5] Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm, nhưng do nghiện

chất ma túy, để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước ta về chất ma túy, gây tác hại cho sức khỏe, phẩm giá con người, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng nhân thân đều đã từng bị kết án nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, các bị cáo đều được sinh ra trong gia đình có công với cách mạng, bị cáo T có bố, mẹ đẻ là ông Võ Quang S và bà Phạm Thị S được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì; bị cáo Phương có bố đẻ ông Lê Văn Kh là thương binh và mẹ bà Phan Thị T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[7] Hình phạt bổ sung: Qua biên bản xác minh nguồn thu nhập ngày 10/7/2022 (đối với Lê Văn Ph) và ngày 3/7/2022 (đối với Võ Quang T) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa thấy bị cáo T làm nghề lao động tự do, thu nhập bình quân thấp, bị cáo Ph không có nghề nghiệp và thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Vật chứng gồm 01 phong bì thư kích thước 10 x 18 cm đã được niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng; 01(một) gói giấy màu trắng và 0,09g (không phải, không chín gam) ma túy là Heroin được bỏ trong túi nilông trong suốt, kích thước (3x6)cm được ký hiệu là B1 và 0,13 gam ma túy là Methamphetamine, được bỏ trong túi nilông trong suốt, kích thước (3x6)cm được ký hiệu là B2 thu giữ của Võ Quang T, Lê Văn Ph và phong bì niêm phong. (vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,15g (không phải mười lăm gam) Heroin và 0,08gam (không phải không tám gam) Methamphetamine và sử dụng hết trong quá trình giám định), nay cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Vật chứng khác là 01 (một)xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, màu xám, biển kiểm soát 37A-964.02 thu giữ của Võ Quang T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nêu trên mang tên Võ Quang T, nhưng trước đó T đã làm hợp đồng cho tặng chị Võ Thị Anh Th (là con gái của T), việc T sử dụng phương tiện xe ô tô trên để đi mua ma túy thì chị Th không biết. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị Võ Thị Anh Th theo đúng quy định nên không đặt ra để xem xét.

[8] Đối với người người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hòa tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 - BLHS.

Tuyên bố các bị cáo Võ Quang T, Lê Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Quang T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 9/6/2022.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 9/6/2022.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS tuyên: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì thư kích thước 10 x 18 cm đã được niêm phong bên trong có 01 (một) gói giấy màu vàng; 01(một) gói giấy màu trắng và 0,09g (không phẩy, không chín gam) ma túy là Heroin được bỏ trong túi nilông trong suốt, kích thước (3x6)cm được ký hiệu là B1 và 0,13 gam ma túy là Methamphetamine, được bỏ trong túi nilông trong suốt, kích thước (3x6)cm được ký hiệu là B2 thu giữ của Võ Quang T, Lê Văn Ph và phong bì niêm phong. (vì đã gửi mẫu vật đi giám định là 0,15g (không phẩy mười lăm gam) Heroin và 0,08gam (không phẩy không tám gam) Methamphetamine và sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 8 năm 2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thị xã Thái Hoà và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc các bị cáo Võ Quang T, Lê Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- các bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngoan

